TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 15/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Phi Đỉnh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa*:** Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 09/03/1989 tại huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết), con bà Phan Thị T; Chồng Trần Xuân H và có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/05/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

2. Trương Ngọc Tài; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/07/1991 tại huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Trương Ngọc L và bà Huỳnh Thị H; Có vợ Nguyễn Thị O và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

3. Lê Đình Hùng; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/11/1996 tại huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Lê Đình T và bà Nguyễn Thị H; Vợ con: chưa

có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Phùng T, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Nhân viên tiếp thị; Trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- ***Người làm chứng:*** Anh Trần Xuân H, sinh năm 1986; Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an, Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Người chứng kiến:

1**.** Anh Trần Quốc C, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố 3, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Anh Trần Hậu T, sinh năm 1976; Trú tại: Tổ dân phố 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 10/05/2021 tại khu vực cầu C thuộc địa phận xã T, thành phố Hà, tỉnh Hà Tĩnh, tổ công tác Công an thành phố H phát hiện Trương Ngọc T và Lê Đình H đi cùng 01 xe mô tô có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Ngay lúc đó, Lê Đình H thả trên tay phải 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5cm x 02cm đựng chất tinh thể màu trắng xuống đường. Tổ công tác Công an thành phố Hà T yêu cầu H nhặt túi ni lông lên và thu giữ tang vật trên. Theo lời khai của Trương Ngọc T và Lê Đình H đó là ma túy đá của T và H vừa mua của Nguyễn Thị T ở phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh mang về thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh để sử dụng thì bị bắt quả tang. Trên cơ sở lời khai của Trương Ngọc T và Lê Đình H, ngày 11/05/2021, Cơ quan điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị T tại nhà số 04, ngõ 10 đường Hồ Phi C thuộc tổ dân phố 8, phường T, thành phố H. Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét chỗ ở thu giữ phía dưới tủ lạnh trong phòng bếp 01 hộp giấy màu trắng kích thước 10cm x 10cm x 03cm bên trong có 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm đựng chất tinh thể màu trắng, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm đựng 08 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng, 10 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 ống hút nhựa màu đỏ dài 09cm; Thu giữ trên bàn gỗ trong phòng ngủ của Nguyễn Thị T 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga màu đỏ; thu giữ tại Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5 5G màu đen có gắn sim số 0945576979 và số tiền 400.000 đồng. Nguyễn Thị T khai nhận số ma túy thu giữ trên là ma túy đá của T mua về để bán kiếm lời.

Bản Kết luận giám định số 100/GĐMT-PC09 ngày 13/05/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: Chất tinh thể màu trắng được chứa trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5cm x 02cm gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,2350 gam. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. C, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Bản Kết luận giám định số 101/GĐMT-PC09 ngày 14/05/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: Chất tinh thể màu trắng được chứa trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,6416 gam; Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 08 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm chứa trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 2,4813 gam. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. C, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Kết quả điều tra xác định được: Trong một lần đi chơi ở thành phố V, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Thị T gặp một người đàn ông tên L (không rõ thông tin, địa chỉ) bán ma túy, T đã mua ma túy đá của người đàn ông này để vừa sử dụng và bán kiếm lời từ khoảng cuối năm 2020. Quá trình mua bán ma túy thì người đàn ông tên L thường gọi cho T có lấy ma túy không, nếu T lấy thì sẽ hẹn để ma túy ở một địa điểm nào đó ở thành phố H rồi sau đó T đến lấy và để lại tiền. Ngày 09/05/2021, T gọi điện thoại cho người đàn ông tên L hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy đá, người đàn ông tên L đồng ý và nói T khoảng 1 giờ sau đi đến gần chi nhánh Ngân hàng Agribank Hà Tĩnh 2 trên đường X, thành phố H lấy ma túy. Sau đó, T đi đến điểm hẹn thấy ma túy đá được để gần khu vực Ngân hàng Agribank Hà Tĩnh 2 nên cầm lấy đồng thời để số tiền 2.500.000 đồng rồi đi về nhà. Do người đàn ông tên L thường xuyên thay đổi số điện thoại nên T không lưu số điện thoại, khi mua ma túy xong thì T xóa số điện thoại và không nhớ số điện thoại của người này. Khi về nhà T dùng cân tiểu ly cân ma túy và dùng ống hút nhựa màu đỏ chia nhỏ ma túy vào trong các túi ni lông để vừa sử dụng và bán lại kiếm lời. Thông qua các mối quan hệ xã hội Trương Ngọc T có được số điện thoại của Nguyễn Thị T. Vào khoảng hơn 21 giờ ngày 10/05/2021, Trương Ngọc T và Lê Đình H sau khi uống rượu tại một quán ở khu vực ngã ba T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh thì T muốn sử dụng ma túy nên rủ H cùng đi mua ma túy nhưng H nói không có tiền, Tài nói có 400.000 đồng nên H đồng ý. H đưa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 38M1-151.09 cho T điều khiển. Chiếc xe trên do H mượn trước đó của ông Nguyễn Phùng T (sinh năm 1971, trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) để đi chơi. T điều khiển xe mô tô chở H đi vào thành phố H để mua ma túy. Trên đường đi T lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu đen gắn sim số 0888378567 gọi đến số điện thoại 0945576979 của Nguyễn Thị T hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và nói T chuyển khoản 400.000 đồng vào tài khoản ví MoMo mang tên Nguyễn Thị T được đăng ký bằng số điện thoại 0945576979. Tài chuyển số tiền 400.000 đồng vào tài khoản cho T. Sau đó Thơ hẹn đi đến khu vực đường Lê D giao nhau với đường V, thành phố H để lấy ma túy. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng

ngày, khi T và H đến điểm hẹn một lúc không thấy T nên T gọi điện thì T nói đi đến đầu ngõ 10, đường Hồ Phi C thuộc phường T, thành phố H. Khi đến khu vực ngõ 10 đường H, thấy T đã đứng chờ đó nên T điều khiển xe đến gần. T đưa cho T 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5cm x 02cm đựng ma túy Methamphetamine rồi Thơ đi về nhà, số ma túy còn lại T để vào trong các túi ni lông nhỏ và bỏ vào trong hộp giấy màu trắng kích thước 10cm x 10cm x 03cm rồi cất dấu phía dưới tủ lạnh trong phòng bếp để bán lại kiếm lời. Sau khi mua ma túy của T, T điều khiển xe chở H đi về huyện T để sử dụng ma túy đá, đi được một đoạn đường thì T đưa số ma túy đá trên cho H cầm. Khi đi đến khu vực cầu C thuộc địa phận xã T, thành phố H thì T và H bị tổ công tác Công an thành phố H bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, Nguyễn Thị T khai còn bán ma túy Methamphetamine cho một số đối tượng nghiện khác nhưng không biết lý lịch, địa chỉ và không nhớ thời gian đã bán ma túy, số tiền bán ma túy cho những người này T không nhớ cụ thể và đã tiêu xài cá nhân hết.

Về vật chứng: Thu giữ tại Lê Đình H 0,2350 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 0,1960 gam), 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5cm x 02cm, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 38M1-151.09; Thu giữ tại Trương Ngọc T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu đen; Thu giữ tại Nguyễn Thị T 3,1229 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn 3,0761 gam), 01 hộp giấy màu trắng kích thước 10cm x 10cm x 03cm, 02 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm; 08 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm, 10 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm, 01 cân tiểu ly điện tử; 01 ống hút nhựa màu đỏ dài 09cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5 5G màu đen và số tiền 400.000 đồng. Chiếc xe mô tô đã được trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Phùng T. Còn các vật chứng khác được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS-TPHT ngày 20 tháng 08 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Thị T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Trương Ngọc T và Lê Đình H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T từ 03 đến 04 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trương Ngọc T từ 12 đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*;

Xử phạt: Lê Đình H từ 12 đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng, tịch

thu tiêu hủy 0,1960 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu giám định), 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5cm x 02cm thu giữ tại Lê Đình H; 3,0761 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu giám định), 01 hộp giấy màu trắng kích thước 10cm x 10cm x 03cm, 02 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm; 18 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm, 01 cân tiểu ly điện tử; 01 ống hút nhựa màu đỏ dài 09cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ tại Nguyễn Thị T. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5 5G màu đen thu giữ tại Nguyễn Thị T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu đen thu giữ tại Trương Ngọc T.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được sai phạm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Thị T, Trương Ngọc T và Lê Đình H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám xét do Công an thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh lập hồi 17 giờ 05 phút ngày 11/5/2021 tại số nhà 04, đường H, phường T, thành phố H và Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh lập hồi 21 giờ 40 phút ngày 10/5/2021 tại khu vực cầu C bên phần đường bên phải theo hướng Nam - Bắc thuộc địa phận xã T, thành phố H; phù hợp với lời khai của các bị cáo, người chứng kiến, người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ; Kết luận giám định số 100/GĐMT-PC09 ngày 13/05/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh; Kết luận giám định số 101/GĐMT-PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được:

Vào ngày 09/05/2021, Nguyễn Thị T mua của một người đàn ông tên L (hiện chưa xác định được lý lịch, địa chỉ) 2.500.000 đồng ma túy Methamphetamine. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/05/2021 tại khu vực ngõ số 10 đường H thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Trương Ngọc T và Lê Đình H đã mua 0,2350 gam ma túy Methamphetamine của Nguyễn Thị Th với số tiền 400.000 đồng để về sử dụng. Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày, khi Trương Ngọc T cùng Lê Đình H mang số ma túy trên đi đến khu vực cầu Cày thuộc xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Đến ngày 11/05/2021, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong

trường hợp khẩn cấp và khám xét thu giữ 3,1229 gam ma túy Methamphetamine của Nguyễn Thị T cất giấu trong nhà để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử, có đầy đủ căn cứ kết tội hành vi của Nguyễn Thị T thực hiện đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo, Trương Ngọc T và Lê Đình H thực hiện đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị , Trương Ngọc T và Lê Đình H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào chế độ quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối các với bị cáo.

[6] Trong vụ án này theo lời khai của bị cáo Nguyễn Thị T thì số ma túy thu giữ trên là mua của một người đàn ông tên L ở thành phố V, tỉnh Nghệ An, tuy nhiên thông tin về đối tượng trên không đầy đủ, Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Trung tâm kinh doanh VNPT Hà Tĩnh cung cấp list cuộc gọi đi đến của số điện thoại 0945576979 nhưng đến nay chưa có công văn trả lời nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với ông Nguyễn Phùng T là người cho bị cáo Lê Đình H mượn xe mô tô nhưng không biết H sử dụng vào việc phạm tội; anh Trần Xuân H (sinh năm 1986, trú tại phường T, thành phố H, là chồng của bị cáo T) nhưng không biết T cất dấu ma túy trong nhà nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông T và anh H là phù hợp.

[7] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,1960 gam

Methamphetamine (sau khi trừ mẫu giám định), 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5cm x 02cm thu giữ tại Lê Đình H; 3,0761 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu giám định), 01 hộp giấy màu trắng kích thước 10cm x 10cm x 03cm, 02 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm; 18 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm, 01 cân tiểu ly điện tử; 01 ống hút nhựa màu đỏ dài 09cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ tại Nguyễn Thị T.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5 5G màu đen thu giữ tại Nguyễn Thị T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu đen thu giữ tại Trương Ngọc T là những công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và tiền thu lợi bất chính.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Nguyễn Thị T** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy";*** **Trương Ngọc Tài, Lê Đình H** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt **Nguyễn Thị T 03 (ba) năm tù,** thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2021.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Trương Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2021.

Xử phạt: **Lê Đình H 12 (mười hai) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2021.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1960 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu giám định), 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5cm x 02cm thu giữ tại Lê Đình H; 3,0761 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu giám định), 01 hộp giấy màu trắng kích thước 10cm x 10cm x 03cm, 02 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm; 18 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm, 01 cân tiểu ly điện tử; 01 ống hút nhựa màu đỏ dài 09cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ tại Nguyễn Thị T.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 400.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5 5G màu đen thu giữ tại Nguyễn Thị T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu đen thu giữ tại Trương Ngọc T.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 20/8/2021 giữa cán bộ Cơ quan điều tra Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc các bị cáo **Nguyễn Thị T, Trương Ngọc T, Lê Đình H** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Trại tạm giam CAHT;
- Các bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Minh Thư